

Số: 1048/QĐ-UBND

Sơn La, ngày 23 tháng 5 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc thu hồi Giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt
số 766/GP-UBND ngày 13 tháng 4 năm 2015 của UBND tỉnh Sơn La
cấp cho Công ty cổ phần cấp nước Sơn La**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt số 766/GP-UBND ngày 13 tháng 4 năm 2015 của UBND tỉnh Sơn La cấp cho Công ty cổ phần cấp nước Sơn La;

Xét đề nghị của Công ty cổ phần cấp nước Sơn La tại Công văn số 334/CV-SOWA ngày 13 tháng 5 năm 2020 về việc đề nghị thu hồi, chấm dứt hiệu lực của Giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt số 766/GP-UBND;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 349/TTr-STNMT ngày 19 tháng 5 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thu hồi Giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt số 766/GP-UBND ngày 13 tháng 4 năm 2015 của UBND tỉnh Sơn La cấp cho Công ty cổ phần cấp nước Sơn La tại Nhà máy nước Nậm La, xã Hua La, thành phố Sơn La.

Lý do thu hồi: Tháng 5 năm 2015, Công ty cổ phần cấp nước Sơn La góp vốn với Công ty cổ phần đầu tư và kinh doanh nước sạch Việt Nam để thành lập Công ty cổ phần VBIC Sơn La (mã số doanh nghiệp 5500522701, đăng ký lần đầu ngày 23/7/2015, thay đổi lần thứ 2 ngày 19 tháng 12 năm 2017). Từ thời điểm đó, Nhà máy nước Nậm La do Công ty cổ phần VBIC Sơn La quản lý, vận hành.

Điều 2. Công ty cổ phần cấp nước Sơn La không còn các quyền lợi và không phải thực hiện các nghĩa vụ được quy định tại Giấy phép số 766/GP-UBND ngày 13 tháng 4 năm 2015 của UBND tỉnh Sơn La.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Tài chính; Cục trưởng Cục thuế tỉnh; Chủ tịch UBND thành phố Sơn La; Tổng Giám đốc Công ty cổ phần cấp nước Sơn La; Thủ trưởng các đơn vị, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. *./.*

Nơi nhận:

- Bộ Tài nguyên và Môi trường (b/c);
- TT Tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Cục quản lý Tài nguyên nước – Bộ TN&MT;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, HS - Hiệu 20 bản.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lò Minh Hùng